

# Nhu cầu phòng ngừa rủi ro gia tăng !

**Chuyên viên cao cấp phân tích**  
**Ngô Quốc Hưng**  
[hung.ngoquoc@mbs.com.vn](mailto:hung.ngoquoc@mbs.com.vn)

## Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30F1M (15 Phút)



### Nhận định thị trường

Thị trường phái sinh có nhịp tăng tốt trong phiên sáng và tiệm cận vùng 1,253 điểm ngay đầu phiên chiều, tuy vậy đây là vùng đỉnh hồi tháng 8 và tháng 9 năm ngoái. Áp lực bán mạnh sau khi thị trường cơ sở tạo đỉnh thứ 2 ở 1,256 điểm. Toàn bộ rổ Vn30 chốt phiên chỉ còn lại 2 mã xanh, thanh khoản cả thị trường cơ sở và phái sinh tăng vọt khi nhu cầu phòng ngừa rủi ro (hedging) gia tăng. Chốt phiên, cả 4 HĐ đều giảm mạnh từ 11 – 29 điểm, biên độ giảm trong phiên chiều ở HĐ tháng gần nhất hơn 28 điểm, xác nhận lực Short chiếm hoàn toàn ưu thế. Thanh khoản toàn thị trường tăng 105% so với phiên trước, đạt 272,677 HĐ, đây cũng là mức cao nhất kể từ phiên 15/1. Tín hiệu duy trì basis âm trong 3 phiên trước đó đã có hiệu quả, kể cả nhịp tăng tốt nhất của Vn30 ở đầu phiên chiều thì basis vẫn ở trạng thái âm. Rủi ro thị trường cơ sở tiếp tục điều chỉnh đang có xác suất xảy ra cao, nhà đầu tư có thể canh Short ở các nhịp hồi.

### Vùng Hỗ trợ/Kháng cự của chỉ số VN30F1M

Khung thời gian	15m	Daily
<b>Tổng kết</b>	<b>SHORT</b>	<b>SHORT</b>
<b>Hỗ trợ</b>	1,215 - 1,217	1,200 -1,205
<b>Kháng cự</b>	1,242 - 1,244	1,247-1,253

### Chiến lược đầu tư

<b>Chiến lược giao dịch trong ngày</b>	Nhà đầu tư có thể xem xét rải lệnh LONG quanh khu vực 1,200 – 1,207 điểm trong các pha điều chỉnh. Điểm quản trị rủi ro nếu dễ mất mốc 1,190 điểm, hướng đến mức giá mục tiêu 1,240 điểm. Chiến lược SHORT sẽ được kích hoạt nếu chỉ số phản ứng tiêu cực tại vùng kháng cự ngắn hạn 1,238; 1,240 điểm.
<b>Chiến lược giao dịch ngắn hạn</b>	Hoạt động nắm giữ vị thế qua đêm tạm thời chưa được khuyến khích.

### Thị trường chứng khoán trong nước

Index	Last	Chg.	Chg.%
<b>Vn-Index</b>	1,212.00	-15.31	-1.25%
<b>VN30</b>	1,223.09	-16.81	-1.36%

### Thị trường chứng khoán thế giới

<b>Dow Jones</b>	39,131.53	62.42	0.16%
<b>S&amp;P500</b>	5,088.80	1.77	0.03%
<b>S&amp;P 500 VIX</b>	13.75	0.00	0.00%
<b>Nikkei 225</b>	39,098.68	836.52	2.19%
<b>Kospi</b>	2,667.70	3.43	0.13%
<b>Shanghai</b>	3,004.88	16.52	0.55%
<b>Hang Seng</b>	16,725.86	-17.09	-0.10%
<b>FTSE 100</b>	7,706.28	21.79	0.28%
<b>DAX</b>	17,419.33	48.88	0.28%
<b>CAC 40</b>	7,966.68	55.08	0.70%

### Thị trường hàng hóa

<b>Vàng</b>	2,045.80	15.10	0.74%
<b>Dầu WTI</b>	76.57	-2.04	-2.60%
<b>Dầu Brent</b>	81.58	-2.09	-2.50%

### HĐTL chỉ số VN30

Index	Last	Chg.	Basis
<b>VN30F2403</b>	1,225.1	-12.90	2.01
<b>VN30F2404</b>	1,211.0	-28.90	-12.09
<b>VN30F2406</b>	1,220.3	-18.50	-2.79
<b>VN30F2409</b>	1,222.9	-11.10	-0.19

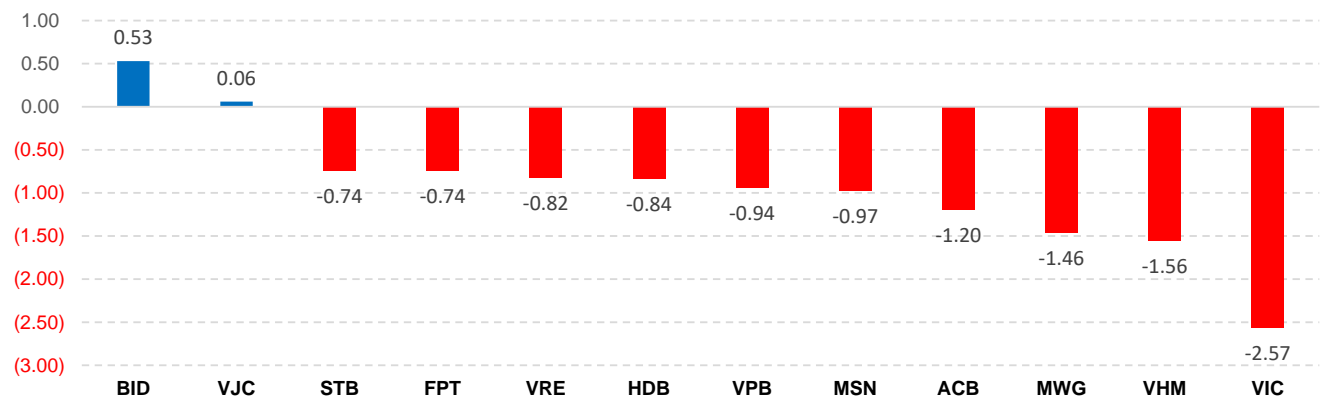
Dữ liệu được cập nhật lúc 17h hàng ngày

Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30F1M (Hàng ngày)



Mã chỉ số	Ngày đáo hạn	Số ngày tới hạn	KLGD (HĐ)	KL mở (OI)	Giá đóng cửa	+/- (Điểm)	Giá lý thuyết tham khảo	Chênh lệch
VN30					1,223.09	-16.81		
VN30F2403	21/03/2024	25	271,852	44,390	1,225.1	-12.9	1224.13	-0.97
VN30F2404	17/04/2024	52	578	278	1,211.0	-28.9	1225.30	14.30
VN30F2406	20/06/2024	116	137	612	1,220.3	-18.5	1228.08	7.78
VN30F2409	19/09/2024	207	110	167	1,222.9	-11.1	1232.04	9.14

Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số VN30 (Điểm)



Tuyên bố miễn trách nhiệm:

Bản quyền năm 2023 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.